

Thằng Bảo bèn nghĩ mẹo. Đang ngồi trong lớp, nó thình lình thò tay tóm lấy túi quần Lợi, nó cầm hộp diêm nhốt để qua lớp vải, lắc qua lắc lại thật mạnh. Nó xốc vải lên, con đề lửa nổi quau, gáy inh ỏi. **2**

### *Dự đoán*

- 2** Em đoán xem, chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo? Căn cứ vào yếu tố nào để đoán như vậy?

Thầy Phu đang chép bài trên bảng, nghe đề gáy ầm ỹ trong lớp, giận dữ quay xuống. Nhìn bộ mặt xanh lét xanh lét của Lợi, thầy đoán ra ngay thủ phạm. Một phút sau, hộp đề của Lợi đã nằm trên bàn thầy trước ánh mắt hả hê của tụi bạn.

Tai hoạ của Lợi chưa dừng lại ở đó. Lợi chắc mẫm<sup>1</sup> sau buổi học, thế nào thầy Phu cũng trả lại hộp đề cho nó. Thầy Phu cũng có ý đó thật. Nhưng đến khi tiếng trống tan trường vang lên, thầy tìm hoài không thấy hộp đề đâu. Đến khi thầy sực nhớ ra, nhắc chiếc cặp to dùng lên, hộp diêm của Lợi đã bị để xep lép từ đời nào.

Lợi khóc rưng rức khi đón cái hộp diêm méo mó từ tay thầy. Tội nhớ gương mặt thầy Phu lúc đó trông áy náy ghê lắm, thầy có xin lỗi đưa học trò nhưng Lợi không nghe thấy. Nó mãi khóc, cặp mắt đỏ hoe, nước mắt nước mũi chảy thành dòng.

Tất cả bọn tôi đều thấy lòng chùng xuống. Chẳng đưa nào sung sướng vì “trả thù” được Lợi nữa. Chẳng ai muốn thấy một “cao thủ đề” qua đời bằng cách đó. Bọn tôi chỉ ghét Lợi thôi chứ không ghét con đề lửa của nó. Mà ngay cả Lợi, khi nhìn thấy nó khóc như mưa bắc, bọn tôi cũng tan nát cõi lòng, chẳng còn tâm trạng nào mà ghét nó nữa. **3**

### *Suy luận*

- 3** Thái độ của các bạn đối với Lợi cho thấy họ là người như thế nào?

Lợi chôn chú đề lửa dưới gốc cây bời lời<sup>2</sup> sau vườn nhà nó. Nó đặt chú đề thân yêu vào hộp các-tông rồi kiếm một tờ báo có in màu bọc lại, buộc quanh bằng những sợi lá chuối tước mảnh. Đám tang chú đề, bọn tôi đều có mặt, im lìm, buồn bã, trang nghiêm.

Không biết nghe đưa nào báo mà thầy Phu cũng đến. Thầy chấp hai tay sau lưng, lặng lẽ đứng nhìn Lợi “cử hành tang lễ” cho chú đề.

Tôi cầm cuốc phụ Lợi đào đất. Tôi cố đào cho thật sâu và vuông vức.

Khi Lợi đặt chiếc hộp các-tông vào hố, cầm cùi sũa sang cho chiếc hộp nằm ngay ngắn, cả bọn xúm vào ném từng hòn sỏi nhặt được chung quanh lên quan tài của chú đề rồi thi nhau lấp đất cho thật đầy.

Khi ngôi mộ của chú đề đã vun cao, Lợi cầm lên đó những nhánh cỏ tươi rồi như không kềm được, nó bật khóc nức nở.

<sup>1</sup> *Chắc mẫm*: tin chắc và yên trí là như thế.

<sup>2</sup> *Bời lời*: loại cây gỗ nhỏ, lá đơn mọc so le; hoa mọc thành cụm hình chùy ở đầu cành, màu vàng nhạt.



Hôm rày<sup>1</sup> ngồi ở quán Đo Đo nghe tiếng dế vắng ra từ chậu cây um tùm cạnh chỗ ngồi vào những chiều mưa, tự nhiên thấy lòng buồn man mác. Tiếng dế, tiếng chim, tiếng đập cánh của bọ rầy là những âm thanh vọng về từ tuổi thơ. Những ai đã rời quê lên thành phố, hằng ngày tai quen nghe tiếng máy, tiếng xe, tiếng huyền não phố thị, một hôm bất chợt nghe tiếng dế cất lên từ đâu đó thật gần, hẳn lòng cũng nao nao giống như tôi.

Tuổi thơ tôi lem luốc<sup>2</sup> ngoài đồng, mùa hè nào cũng đội nắng lui cui khắp bờ bụi để bắt dế, tìm tổ chim, đào khoai, nhổ đậu, bẻ mía trộm hoặc chui vô vườn nhà hàng xóm để hái ổi, hái mận rồi ù té chạy khi chủ nhà suýt chó xỏ ra sủa ầm ỹ.

Đá dế là trò chơi gắn liền với thời thơ ấu của bất cứ đứa trẻ thôn quê nào. Bọn tôi thường nhốt dế trong hộp diêm, thức ăn cho dế là những nhánh cỏ non tơ nhất. Trước khi cho dế ra trận, bọn tôi bút tóc buộc chân dế rồi quay tít. Dế quay mòng mòng, chóng mặt nên nổi khùng, vào trận là xông lên “liều mình như chẳng có”. Trong những cuốn sách về tuổi mới lớn của tôi, khi đặt bút viết những câu “thảm thiết” kiểu như “có phải em đang quay tôi như quay dế” ấy là lúc tôi đang mường tượng lại cảnh này.

Bạn bè tuổi thơ tôi có thằng Lợi. Lợi là thằng “trùm sò”<sup>3</sup> nổi tiếng trong lớp tôi. Lúc nào nó cũng nghĩ đến chuyện “thu vén cá nhân”. Đứa nào nhờ chuyện gì nó cũng làm nhưng phải trả công nó đàng hoàng. Nó ra giá nghiêm chỉnh. Chép bài giùm là hai viên bi. Giữ dép trong giờ chơi thì một viên. Lợi “làm giàu” bằng cách đó.

Vậy mà một hôm tình cờ bắt được con dế lửa, Lợi quý lắm, ai đổi gì cũng không đổi. Tụi bạn ga đổi mười viên bi, hai chục viên bi, Lợi vẫn từ chối. Tôi nhìn ăn sáng một tuần, đem năm đồng bạc năn nỉ nó bán con dế lửa cho tôi, nó vẫn ngênh ngênh lắc đầu thấy ghét. ①

### Suy luận

- ① Vì sao Lợi nhất quyết không bán hay đổi chú dế lửa cho bạn?

Dế lửa có màu đỏ, nhỏ con hơn dế than nhưng đánh nhau không ai bì. Trong chiến trận, dế lửa nổi tiếng lì đòn. Dế lửa có hàm răng rất khỏe, có thể cắn đứt chân những con dế than to gấp đôi nó. Nhiều chú dế than chỉ mới thấy dế lửa phòng cánh gáy một tràng “rét re re”, chưa đánh đấm gì đã quay đầu bỏ chạy, lấy cọng cỏ cứng lùa thế nào cũng không chịu quay lại “võ đài”.

Tụi bạn trong lớp không ga đổi được con dế lửa của Lợi, đâm ra ghét nó. Đứa nào cũng muốn làm Lợi bẽ mặt, ít nhất một lần. Nhưng không con dế nào thắng được con dế lửa của Lợi. Muốn thắng được Lợi, phải kiếm được một con dế lửa thứ hai, chiến hơn, lì hơn, ngon hơn. Nhưng không thể đào đâu ra. Dế lửa là thứ “cao thủ” quý hiếm, lâu lâu mới thấy “ra giang hồ” một con. Bờ thửa, đụn cát toàn dế than, dế nhũi, dế mọi, dế cơm.

<sup>1</sup> *Hôm rày*: mấy hôm nay.

<sup>2</sup> *Lem luốc*: người, quần áo bị dây bẩn, dính dơ nhiều chỗ.

<sup>3</sup> *Trùm sò*: chỉ người ích kỉ, luôn tìm cách thu lợi cho mình.



đ. Mẹ Hiên mang áo bông sang nhà trả lại, may mắn được mẹ Sơn và Lan cho vay tiền mua áo ấm cho Hiên.

Em hãy cho biết:

- Các sự việc trên liên quan với nhau thế nào?
  - Nếu không có sự việc (c) thì có xảy ra sự việc (d) hay không?
3. Hành động cho áo góp phần thể hiện tính cách gì của Sơn và Lan? Hành động ấy có ý nghĩa gì với Hiên?
  4. Vì sao người mẹ không trách mắng Sơn và Lan? Hành động của hai đứa trẻ đã tác động thế nào đến cách ứng xử của hai người mẹ ở cuối truyện?
  5. Theo em, việc Lan và Sơn giấu mẹ lấy chiếc áo bông của em Duyên đem cho Hiên là đáng khen hay đáng trách? Vì sao?
  6. Văn bản này viết về đề tài gì?
  7. Nêu chủ đề của truyện.



Nhà văn Thạch Lam (1910 – 1942), tên thật là Nguyễn Tường Vinh, sau đổi là Nguyễn Tường Lân, bút danh chính là Thạch Lam. Ông sinh tại Hà Nội, quê ở Cẩm Giàng, Hải Dương.

Thạch Lam có nhiều truyện ngắn đặc sắc in trong các tập truyện như: *Gió đầu mùa* (1937), *Nắng trong vườn* (1938), *Ngày mới* (1939), *Sợi tóc* (1942),... Truyện của Thạch Lam nhẹ nhàng, giàu tình thương con người, đặc biệt là tình thương đối với trẻ thơ.

## VĂN BẢN 2

### TUỔI THƠ TÔI



#### Chuẩn bị đọc

Em từng vô ý làm tổn thương người khác hay chưa? Nếu có, sự việc ấy xảy ra như thế nào?

– Kia, hai cô cậu đã về kia. Thế áo bông của tôi đâu mà tự tiện đem cho đây?

Sơn sợ hãi, cúi đầu lặng im, nép vào sau lưng chị. Bác Hiên vừa cười vừa nói:

– Tôi về thấy cháu nó mặc cái áo bông tôi hỏi ngay. Nó bảo của cậu Sơn cho nó. Tôi biết cậu ở đây đùa, nên tôi phải vội vàng đem lại đây trả nợ. Thôi, bây giờ, xin phép mẹ tôi về.

Mẹ Sơn hỏi:

– Con Hiên nó không có cái áo à?

– Bẩm nhà cháu độ này khổ lắm, chẳng để dành được đồng nào may áo cho con cả. Thành thử vẫn cái áo từ năm ngoái nó mặc mãi.

Mẹ Sơn với cái âu<sup>1</sup> đồng, lấy tiền đưa cho bác Hiên:

– Đây, tôi cho mượn năm hào cầm về mà may áo cho con.

Khi bác Hiên bước ra khỏi cửa, mẹ Sơn vẫy hai con lại gần, rồi âu yếm ôm vào lòng mà bảo:

– Hai con tôi quý quá, dám tự do lấy áo đem cho người ta không sợ mẹ mắng ư?

(Thạch Lam, *Gió lạnh đầu mùa*, in trong *Văn chương Tự lực văn đoàn*, tập ba, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2001)



### Suy ngẫm và phản hồi

1. Chỉ ra một số từ ngữ thể hiện những ý nghĩ, cảm xúc của nhân vật Sơn trong đoạn văn dưới đây:

*Sơn bây giờ mới chợt nhớ ra là mẹ cái Hiên rất nghèo, chỉ có nghề đi mò cua bắt ốc thì còn lấy đâu ra tiền mà sắm áo cho con nữa. Sơn thấy động lòng thương, cũng như ban sáng Sơn đã nhớ thương đến em Duyên ngày trước vẫn chơi cùng với Hiên, đùa nghịch ở vườn nhà. Một ý nghĩ tốt bỗng thoáng qua trong trí, (...).*

2. Các sự việc chính trong *Gió lạnh đầu mùa* có thể tóm tắt thành chuỗi như sau:

- a. Những cơn gió lạnh đầu mùa thổi đến phố chợ.
- b. Chị em Lan, Sơn xinh xắn trong những chiếc áo ấm đắt tiền; những đứa trẻ nghèo hàng xóm vẫn mặc những chiếc áo mong manh thường ngày; riêng Hiên vẫn mặc chiếc áo rách tơi tả, đang co ro vì lạnh.
- c. Ái ngại về hoàn cảnh của Hiên, Sơn và Lan quyết định về nhà lấy áo bông của Duyên (đứa em xấu số), giấu mẹ, mang sang cho Hiên.
- d. Chuyện đến tai người nhà, Sơn và Lan sợ bị mẹ mắng, đi đòi lại áo không được, không dám về nhà.

<sup>1</sup> Âu: đồ dùng để đựng trâu cau, kim chỉ,... thường có nắp.



Nhưng cái vui của Sơn không được bao lâu. Bữa cơm về tối nhà, Sơn không thấy mẹ đâu cả, hỏi vú già<sup>1</sup>:

– Mợ<sup>2</sup> tôi đi đâu hở vú?

– Chị Lan và cậu cứ ăn cơm trước đi. Mợ còn đi ăn cỗ đến trưa mới về.

Rồi vú già nhìn rõ vào mặt Sơn hỏi:

– Có phải cậu đem cho con Hiên cái áo bông<sup>3</sup> cũ phải không?

Sơn ngạc nhiên đáp:

– Phải. Nhưng sao vú biết?

– Con Sinh nó nói với tôi đây (Sinh là đứa em họ của Sơn, vẫn hay nói hỡn với vú già, nên vú ấy ghét). Nó lại còn bảo hỡ mợ về nó sẽ sang mách với mợ cho cậu phải đòn.

Sơn lo quá, sắp ăn, bỏ đĩa đứng dậy, van:

– Thế bây giờ làm thế nào, hở vú? Mợ tôi biết thì chết.

– Ai bảo cậu đại dột đem cho áo nó? Bây giờ cậu sang bảo cái Hiên trả lại thì không việc gì.

Sơn vội vàng ra chợ tìm Hiên nhưng không thấy con bé ở đó, đến nhà cũng không thấy ai, mẹ nó cũng không có nhà. Hai chị em lo sợ, đi ra cánh đồng tìm cũng không gặp. Gần đến buổi chiều, Sơn và chị chưa đòi được áo. Lan trách em:

– Sao em lại nghĩ đem cho nó cái áo ấy, có phải bây giờ mẹ mắng chết không.

– Ai bảo chị về lấy? Nếu chị không về lấy thì em biết đâu.

Chị Lan đầu dụi<sup>4</sup>:

– Thôi, bây giờ phải về nhà vậy chứ biết làm thế nào.

– Nhưng mà em sợ lắm.

Chị Lan thở dài, nắm chặt lấy tay em, an ủi:

– Đẳng nào cũng phải về cơ mà. May ra có lẽ mợ không mắng đâu.

Hai chị em lo lắng dắt nhau lên về nhà. Đến cửa, Sơn nghe thấy tiếng mẹ nói ở trong với tiếng một người đàn bà khác nữa, nghe quen quen. Lan dắt tay Sơn khép nép bước vào, hai chị em ngạc nhiên, đứng sững ra khi thấy mẹ con Hiên đang ngồi ở cái ghế con trên đất trước mặt mẹ, tay cầm cái áo bông cũ. **3**

Thấy hai con về, mẹ Sơn ngừng lên nhìn rồi nghiêm nghị bảo:

### *Dự đoán*

- 3** Theo em, trong đoạn tiếp theo, chị em Sơn sẽ gặp chuyện gì?

<sup>1</sup> Vú già: người đàn bà già đi ở, trong xã hội trước đây.

<sup>2</sup> Mợ: cách gọi mẹ ở một số vùng.

<sup>3</sup> Áo bông: áo độn bông, mặc để giữ ấm trong mùa lạnh.

<sup>4</sup> Đầu dụi: tỏ thái độ ôn hoà hơn sau khi có thái độ chống đối gay gắt.

Thằng Xuân đến mó<sup>1</sup> vào chiếc áo của Sơn, nó chưa thấy cái áo như thế bao giờ. Sơn lật vạt áo thâm, chia áo vệ sinh và áo dạ cho cả bọn xem. Một đứa tắc lưỡi<sup>2</sup>, nói:

– Cái áo này mặc thì nóng lắm. Chắc mua phải đến một đồng bạc chứ không ít, chúng mày nhỉ.

Đứa khác nói:

– Ngày trước thầy<sup>3</sup> tao cũng có một cái áo như thế, về sau bán cho ông lí<sup>4</sup> mất.

Con Túc ngây ngô giương đôi mắt lên hỏi Sơn:

– Cái này cậu mua tận Hà Nội phải không?

Sơn ưỡn ngực đáp:

– Ở Hà Nội, chứ ở đây làm gì có. Mẹ tôi còn hẹn mua cho tôi một cái áo len nhiều tiền hơn nữa kia.

Chị Lan bỗng giơ tay vẫy một con bé, từ nãy vẫn đứng dựa vào cột quán, gọi:

– Sao không lại đây, Hiền? Lại đây chơi với tôi.

Hiền là đứa con gái bên hàng xóm, bạn với Lan và Duyên. Sơn thấy chị gọi nó không lại, bước đến gần, trông thấy con bé co ro đứng bên cột quán, chỉ mặc có manh áo rách tả tơi, hở cả lưng và tay. Chị Lan cũng đến hỏi:

– Sao áo của mày rách thế Hiền? Áo lành đâu không mặc? Con bé bịu xịu<sup>5</sup> nói:

– Hết áo rồi, chỉ còn cái này.

– Sao không bảo u<sup>6</sup> mày may cho?

Sơn bây giờ mới chợt nhớ ra là mẹ cái Hiền rất nghèo, chỉ có nghề đi mò cua bắt ốc thì còn lấy đâu ra tiền mà sắm áo cho con nữa. Sơn thấy động lòng thương, cũng như ban sáng Sơn đã nhớ thương đến em Duyên ngày trước vẫn chơi cùng với Hiền, đùa nghịch ở vườn nhà. Một ý nghĩ tốt bỗng thoáng qua trong trí, Sơn lại gần chị thì thầm:

– Hay là chúng ta đem cho nó cái áo bông cũ, chị ạ.

– Ừ, phải đấy. Để chị về lấy.

Vội lòng ngây thơ của tuổi trẻ, chị Lan hăm hở chạy về nhà lấy áo. Sơn đứng lặng yên đợi, trong lòng tự nhiên thấy ấm áp, vui vui. **2**

### Suy luận

**2**

Việc Sơn và chị quyết định cho Hiền cái áo thể hiện tính cách gì của hai chị em?

<sup>1</sup> Mó: chạm nhẹ vào.

<sup>2</sup> Tắc lưỡi: tặc lưỡi.

<sup>3</sup> Thầy: cách gọi bố ở một số vùng.

<sup>4</sup> Lí (tức lí trưởng): người đứng đầu một làng thời kì trước Cách mạng tháng Tám 1945.

<sup>5</sup> Bịu xịu: từ gọi tả vẻ mặt trông như sệ xuống, nặng ra lúc hờn dỗi hay lúc có điều gì đó thất vọng, buồn bã, không vừa lòng.

<sup>6</sup> U: cách gọi mẹ ở một số vùng.





## Chuẩn bị đọc

1. Dựa vào nhan đề, em đoán xem văn bản này viết về điều gì?
2. Em đã bao giờ làm một việc tốt nhưng bị người khác hiểu nhầm và chê trách hay chưa?



## Trải nghiệm cùng văn bản

Son đã mặc xong áo ấm áp: cả cái áo dạ<sup>1</sup> chỉ đồ lẫn áo vệ sinh<sup>2</sup>, ngoài lại mặc phủ cái áo vải thâm<sup>3</sup> dài. Son đứng trên giường trước mặt mẹ, đã quay đi quay lại ba bốn lần để mẹ Son ngắm áo. Sau cùng, mẹ Son vuốt các tà áo cho phẳng phiu, rồi đẩy Son ra, bảo:

– Thôi, con đi chơi.

Son xúng xính<sup>4</sup> rủ chị ra chợ chơi. Nhà Son ở quay lưng vào chợ, cạnh một dãy nhà lá của những người nghèo khổ mà Son quen biết cả vì họ vẫn vào vay mượn ở nhà Son. Son biết lũ trẻ con các gia đình ấy chắc bây giờ đang<sup>5</sup> đợi mình ở cuối chợ để đánh khăng, đánh đáo<sup>6</sup>.

Không phải ngày phiên, nên chợ vắng không. Mấy cái quán chợ vơ lộng gió, rác bẩn rải rác lẫn với lá rụng của cây đề. Gió thổi mạnh làm Son thấy lạnh và cay mắt. Nhưng chân trời trong hơn mọi hôm, những làng ở xa, Son thấy rõ như ở gần. Mặt đất rắn lại và nứt nẻ những đường nho nhỏ, kêu vang lên lanh tanh dưới nhịp guốc của hai chị em.

Đến cuối chợ đã thấy lũ trẻ đang quây quần chơi nghịch. Chúng nó thấy chị em Son đến đều lộ vẻ vui mừng, nhưng chúng vẫn đứng xa, không dám vồ vập. Chúng như biết cái phận nghèo hèn của chúng vậy, tuy Son và chị vẫn thân mật chơi đùa với lũ trẻ, chứ không kiêu kì và khinh khỉnh như các em họ của Son.

Thằng Cúc, thằng Xuân, con Tý, con Túc sán gần giường đôi mắt ngắm bộ quần áo mới của Son. Son nhận thấy chúng ăn mặc không khác ngày thường, vẫn những bộ quần áo nâu bạc đã rách và nhiều chỗ. Nhưng hôm nay, môi chúng nó tím lại, và qua những chỗ áo rách, da thịt thâm đi. Mỗi cơn gió đến, chúng lại run lên, hàm răng đập vào nhau. **1**

### Liên hệ

- 1 Hình ảnh của Cúc, Xuân, Tý, Túc gợi cho em suy nghĩ gì về cuộc sống của những đứa trẻ nghèo?

<sup>1</sup> Dạ: hàng dệt bằng lông cừu, dày, có thể pha thêm loại sợi khác.

<sup>2</sup> Áo vệ sinh: áo mặc trong, có tác dụng thấm hút mồ hôi.

<sup>3</sup> Áo vải thâm: áo có màu nâu đen.

<sup>4</sup> Xúng xính: từ gợi tả dáng điệu của người tỏ ra hài lòng trong bộ quần áo đẹp.

<sup>5</sup> Đang: đang.

<sup>6</sup> Đánh khăng, đánh đáo: các trò chơi dân gian của trẻ em.

Ví dụ đoạn văn có câu chủ đề (câu được in đậm):

**Từ đó khí thế của nghĩa quân ngày một tăng.** Trong tay Lê Lợi, thanh gươm thần tung hoành khắp các trận địa, làm cho quân Minh bạt vía. Uy thế của nghĩa quân vang dội khắp nơi. Họ không phải trốn tránh như trước mà xông xáo đi tìm giặc. Họ không phải ăn uống khổ cực như trước nữa, đã có những kho lương mới chiếm được của giặc tiếp tế cho nghĩa quân. Gươm thần đã mở đường cho họ đánh tràn ra mãi, cho đến lúc không còn bóng một tên giặc nào trên đất nước.

(Theo Nguyễn Đồng Chi, Sự tích Hồ Gươm)

## VĂN BẢN 1

### **GÍO LẠNH ĐẦU MÙA**



Truyện *Gió lạnh đầu mùa* kể về cuộc sống của những đứa trẻ nơi phố chợ nghèo trong một ngày đầu đông. Sơn và chị gái tên là Lan được mẹ lấy quần áo rét cho mặc. Nhân thế, mẹ cho Sơn và Lan xem chiếc áo bông cũ của em Duyên, đứa em gái của Lan và Sơn đã mất từ lúc bốn tuổi. Điều này làm Sơn nhớ đến người em xấu số. Lan và Sơn mặc xong áo ấm thì được mẹ cho phép đi chơi với bạn trong phố chợ. Đoạn trích dưới đây thuộc phần cuối truyện.



*Ngoại hình của nhân vật* là những biểu hiện đặc điểm bên ngoài của nhân vật, thể hiện qua hình dáng, nét mặt, trang phục.

*Ngôn ngữ nhân vật* là lời của nhân vật trong tác phẩm, thường được nhận biết về mặt hình thức qua các dấu hiệu như: câu nói được đặt thành dòng riêng và có gạch đầu dòng; câu nói được đặt trong ngoặc kép sau dấu hai chấm.

*Hành động của nhân vật* là những động tác, hoạt động của nhân vật, những hành vi, ứng xử của nhân vật với những nhân vật khác và với các sự vật, hiện tượng trong tác phẩm.

*Ý nghĩ của nhân vật* là những suy nghĩ của nhân vật về con người, sự vật hay sự việc nào đó. Ý nghĩ thể hiện một phần tính cách, tình cảm, cảm xúc của nhân vật, chi phối hành động của nhân vật.

## Tri thức tiếng Việt

### *Dấu ngoặc kép*

Một trong những *công dụng của dấu ngoặc kép* là đánh dấu cách hiểu một từ ngữ không theo nghĩa thông thường.

Ví dụ:

*Chẳng đứa nào sung sướng vì “trả thù” được Lợi nữa.*

Từ “trả thù” thường được dùng với nghĩa là làm cho người đã hại mình phải chịu điều tương xứng với những gì mà họ đã gây ra. Tuy nhiên, từ “trả thù” trong câu trên lại là cách nói thể hiện sự đùa nghịch, vô tư của trẻ thơ.

### *Văn bản và đoạn văn: đặc điểm và chức năng*

*Văn bản* là sản phẩm của hoạt động giao tiếp bằng ngôn ngữ, thường là tập hợp của các câu, đoạn, hoàn chỉnh về nội dung và hình thức, có tính liên kết chặt chẽ và nhằm đạt một mục tiêu giao tiếp nhất định.

Ví dụ: văn bản *Sự tích Hồ Gươm*.

*Đoạn văn* là đơn vị trực tiếp tạo nên văn bản, thường do nhiều câu tạo thành và có những đặc điểm sau:

- Biểu đạt một nội dung tương đối trọn vẹn.
- Bắt đầu từ chỗ viết hoa lùi vào đầu dòng và kết thúc bằng dấu câu dùng để ngắt đoạn.
- Có thể có câu chủ đề hoặc không có câu chủ đề. Câu chủ đề nêu ý chính trong đoạn. Câu chủ đề có thể đứng đầu hoặc cuối đoạn văn.

Ví dụ: đoạn văn không có câu chủ đề:

*Ba ngày sau, Lê Lợi gặp lại mọi người, trong đó có Lê Thận. Khi lấp lưởi gươm vào chuôi thì thấy vừa vặn như in. Lê Lợi bèn kể lại câu chuyện.*

(Theo Nguyễn Đồng Chi, *Sự tích Hồ Gươm*)

## Yêu cầu cần đạt

- Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật trong truyện; nêu được ấn tượng chung về văn bản; nhận biết được đề tài, chủ đề, câu chuyện, nhân vật, các chi tiết tiêu biểu trong tính chỉnh thể của tác phẩm.
- Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử gợi ra từ văn bản.
- Nhận biết được nghĩa văn cảnh của một từ ngữ khi được đặt trong ngoặc kép; chỉ ra được những đặc điểm, chức năng cơ bản của đoạn văn và văn bản.
- Viết được biên bản ghi chép đúng quy cách.
- Tóm tắt được nội dung trình bày của người khác (dưới hình thức nói và nghe).
- Biết yêu thương và sống có trách nhiệm.

Trong cuộc sống, mỗi chúng ta không tránh khỏi những lúc gặp khó khăn, thử thách. Khi ấy, em sẽ thấy mình cần có người để chia sẻ và cần có thêm sức mạnh để vượt qua. Đó chính là lúc em cần những điểm tựa tinh thần.

Những câu chuyện về tình yêu thương giữa người với người trong bài học này sẽ giúp em hiểu được giá trị của những điểm tựa tinh thần trong cuộc sống.

**?** Điểm tựa tinh thần là gì? Điểm tựa tinh thần có ý nghĩa như thế nào đối với mỗi người?



**ĐỌC**

## TRI THỨC NGỮ VĂN

### Tri thức đọc hiểu

**Truyện** là một loại tác phẩm văn học, sử dụng phương thức kể chuyện, bao gồm các yếu tố chính như: cốt truyện, bối cảnh, nhân vật,...

**Chi tiết tiêu biểu** là chi tiết gây ấn tượng, cảm xúc mạnh đối với người đọc; góp phần quan trọng tạo nên hình tượng nghệ thuật gợi cảm và sống động trong tác phẩm.



<b>BÀI 9: NUÔI DƯỠNG TÂM HỒN .....</b>	<b>59</b>
<b>ĐỌC .....</b>	59
<i>Lăng quả thông</i> (Công-xơ-tan-tin Gi-ô-rơ-gi-e-vich Pao-tốp-xơ-ki) .....	60
<i>Con muốn làm một cái cây</i> (Võ Thu Hương) .....	65
<i>Và tôi nhớ khói</i> (Đỗ Bích Thuý) .....	69
<b>Thực hành tiếng Việt</b> .....	71
<i>Cô bé bán diêm</i> (Han-xơ Cờ-rít-xtian An-đéc-xen) .....	72
<b>VIẾT .....</b>	75
Kể lại một trải nghiệm của bản thân .....	75
<b>NÓI VÀ NGHE .....</b>	78
Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân .....	78
<b>Ôn tập .....</b>	79
<b>BÀI 10: MẸ THIÊN NHIÊN .....</b>	<b>80</b>
<b>ĐỌC .....</b>	80
<i>Lễ cúng Thần Lúa của người Chơ-ro</i> (Văn Quang, Văn Tuyên) .....	82
<i>Trái Đất – Mẹ của muôn loài</i> (Trịnh Xuân Thuận) .....	84
<i>Hai cây phong</i> (Chin-gi-zơ Cu-rê-tu-lô-vích Ai-tơ-ma-tốp) .....	86
<b>Thực hành tiếng Việt</b> .....	88
<i>Ngày Môi trường thế giới và hành động của tuổi trẻ</i> (Nhóm biên soạn) .....	89
<b>VIẾT .....</b>	91
Viết văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện .....	91
<b>NÓI VÀ NGHE .....</b>	96
Tóm tắt nội dung trình bày của người khác .....	96
<b>Ôn tập .....</b>	96
<b>BÀI 11: BẠN SẼ GIẢI QUYẾT VIỆC NÀY NHƯ THẾ NÀO? .....</b>	<b>97</b>
<i>Làm thế nào để giúp Cô Bé Rắc Rối lựa chọn sách?</i> (Nhóm biên soạn) .....	97
<i>Làm thế nào để bày tỏ tình cảm với ba mẹ?</i> (Nhóm biên soạn) .....	101
<i>Làm thế nào để thực hiện một sản phẩm sáng tạo cho Góc truyền thông của trường?</i> (Nhóm biên soạn) .....	104
<b>ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II .....</b>	<b>107</b>
<b>BẢNG TRA CỨU THUẬT NGỮ .....</b>	<b>110</b>
<b>BẢNG TRA CỨU TIẾNG NƯỚC NGOÀI .....</b>	<b>111</b>

# MỤC LỤC

	Trang
<b>Bài 6: ĐIỂM TỰA TINH THẦN .....</b>	<b>5</b>
<b>ĐỌC .....</b>	<b>5</b>
<i>Gió lạnh đầu mùa</i> (Thạch Lam).....	7
<i>Tuổi thơ tôi</i> (Nguyễn Nhật Ánh).....	12
<i>Con gái của mẹ</i> (Thái Bá Dũng).....	16
<b>Thực hành tiếng Việt</b> .....	17
<i>Chiếc lá cuối cùng</i> (Ô Hen-ri).....	18
<b>VIẾT .....</b>	<b>21</b>
Viết biên bản về một cuộc họp, cuộc thảo luận hay một vụ việc .....	21
<b>NÓI VÀ NGHE .....</b>	<b>24</b>
Tóm tắt nội dung trình bày của người khác.....	24
<b>Ôn tập .....</b>	<b>25</b>
<b>Bài 7: GIA ĐÌNH THƯƠNG YÊU .....</b>	<b>26</b>
<b>ĐỌC .....</b>	<b>26</b>
<i>Những cánh bướm</i> (Hoàng Trung Thông) .....	28
<i>Mây và sóng</i> (Ra-bin-đờ-ra-nát Ta-go) .....	30
<i>Chị sẽ gọi em bằng tên</i> (Giắc Can-phiu & Mác Vích-to Han-xen) .....	32
<b>Thực hành tiếng Việt</b> .....	34
<i>Con là...</i> (Y Phương) .....	35
<b>VIẾT .....</b>	<b>36</b>
Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ .....	36
<b>NÓI VÀ NGHE .....</b>	<b>38</b>
Thảo luận nhóm nhỏ về một vấn đề cần có giải pháp thống nhất.....	38
<b>Ôn tập .....</b>	<b>39</b>
<b>BÀI 8: NHỮNG GÓC NHÌN CUỘC SỐNG .....</b>	<b>40</b>
<b>ĐỌC .....</b>	<b>40</b>
<i>Học thầy, học bạn</i> (Nguyễn Thanh Tú) .....	42
<i>Bàn về nhân vật Thánh Gióng</i> (Hoàng Tiến Tựu) .....	44
<i>Góc nhìn</i> (Truyện dân gian nước ngoài) .....	46
<b>Thực hành tiếng Việt</b> .....	47
<i>Phải chăng chỉ có ngọt ngào mới làm nên hạnh phúc?</i> (Phạm Thị Ngọc Diễm).....	49
<b>VIẾT .....</b>	<b>52</b>
Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng trong đời sống.....	52
<b>NÓI VÀ NGHE .....</b>	<b>56</b>
Trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống .....	56
<b>Ôn tập .....</b>	<b>58</b>





Việc viết hoa trong sách **Ngữ văn 6** được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP về công tác văn thư do Chính phủ ban hành ngày 05 tháng 3 năm 2020.

---

*Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa  
để dành tặng các em học sinh lớp sau.*

---

NGUYỄN THỊ HỒNG NAM (Chủ biên)  
TRẦN LÊ DUY – DƯƠNG THỊ HỒNG HIẾU  
PHAN MẠNH HÙNG – NGUYỄN THỊ MINH NGỌC – TRẦN TIẾN THÀNH  
NGUYỄN THÀNH THI – NGUYỄN THỊ NGỌC THUY – LÊ QUANG TRƯỜNG

# NGŨ VĂN

6

TẬP HAI

*Chân trời sáng tạo*

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM





NGUYỄN THỊ HỒNG NAM (Chủ biên)  
TRẦN LÊ DUY – DƯƠNG THỊ HỒNG HIẾU  
PHAN MẠNH HÙNG – NGUYỄN THỊ MINH NGỌC – TRẦN TIẾN THÀNH  
NGUYỄN THÀNH THI – NGUYỄN THỊ NGỌC THUY – LÊ QUANG TRƯỜNG

# NGỮ VĂN

# 6

TẬP HAI



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM